

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ : BÉ VÀ CƠ THỂ BÉ

Thực hiện trong 5 tuần : Từ tuần 4 đến tuần 8

Thời gian từ ngày 29/9/2025 – 31/10/2025

Nhánh 1 tuần 4: Bé giới thiệu về mình. Từ ngày 29/9 - 03/10/2025

Nhánh 2 tuần 5: Bé vui đón tết Trung thu: 1 tuần. Từ ngày 6/10 - 10/10/2025

Nhánh 3 tuần 6: Các giác quan của bé: 01 tuần. Từ ngày 13/10 - 17/10/2025

Nhánh 4 tuần 7: Ngày hội của bà, của mẹ (20/10): Từ ngày 20/10 - 24/10/2025

Nhánh 5 tuần 8: Nhu cầu của bé: 01 tuần. Từ ngày 27/10 - 31/10/2025

Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động
I. Giáo dục phát triển thể chất		
a. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe		
MT2. Trẻ nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật hoặc tranh ảnh .	- Nhận biết một số thực phẩm và món ăn quen thuộc	- HĐ đón trả trẻ: + Trẻ tìm hiểu về nhu cầu ăn uống của trẻ . + Nhận biết một số thực phẩm và món ăn quen thuộc. + Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...) - HĐ giờ ăn: + Trẻ biết tên một số món ăn hàng ngày: Trứng rán, cá kho, canh rau... + Trẻ biết được ăn để chóng lớn, khỏe mạnh và chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau.
MT3. Trẻ biết tên một số món ăn hàng ngày: Trứng rán, cá kho, canh, rau...		
MT4. Trẻ biết ăn để chóng lớn, khỏe mạnh và chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau	- Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng, đủ chất. - Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (Ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...).	- HĐ giờ ăn: -Trẻ thích thú và ăn hết suất của mình -Biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau. -Mọi lúc mọi nơi.

MT5. Trẻ thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn	- Tập rửa tay bằng xà phòng, lau mặt, súc miệng - Lông, tháo tất, đi giày - Mặc, cởi quần, áo... - Xếp dép trước khi đi ngủ - Thể hiện bằng lời nói về nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh. -GDKNS: Tập mặc, cởi áo, quần; tập đi tất, đi dép, đi dầy; tháo tất, dầy; xếp dầy, dép...	- HĐ đón, trả trẻ: + Trẻ biết tự cởi áo khoác, tự tháo dép, đi dép - HĐH: Dạy trẻ kỹ năng mặc áo. - HĐ vệ sinh: - Hướng dẫn trẻ rửa tay với xà phòng, lau mặt đúng thao tác. - Mọi lúc mọi nơi: Trẻ biết nói lên nhu cầu của mình về ăn, ngủ, vệ sinh..
MT7. Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở	- Tập các hành vi văn minh trong ăn, uống, sinh hoạt hàng ngày (Uống nước đã đun sôi, rót vừa lượng nước để uống, tự uống nước khi khát). - Ăn hết khẩu phần, không kén chọn thức ăn, không xúc thức ăn của mình sang bát của bạn, nhặt thức ăn rơi vãi và bỏ vào đĩa...	- HĐ giờ ăn: -Trẻ có hành vi văn minh trong ăn, uống, sinh hoạt hàng ngày khi ở lớp cũng như ở nhà. -Trẻ biết ăn hết khẩu phần, không kén chọn thức ăn, không xúc thức ăn của mình sang bát của bạn. -Mọi lúc mọi nơi.
Phát triển vận động.		
MT12. Trẻ biết thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.	- Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên + Co và duỗi tay, bắt chéo tay trước ngực - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước + Quay sang trái, sang phải + Nghiêng người sang trái, sang phải - Chân: + Bước lên phía trước; Bước sang ngang; Ngồi xổm, đứng lên; Bật tại chỗ	- HĐ thể dục sáng: Trẻ tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp. -Tập bài phát triển chung.

	chỗ +Co duỗi chân	
MT14.Trẻ biết kiểm soát được vận động đi, chạy.	- Giữ thăng bằng cơ thể và kiểm soát vận động: - Đi/chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.	- HĐ học: + VĐCB:Đi trong đường hẹp + TCVĐ (Steam): Chuyển bóng
MT15. Trẻ phối hợp tay - mắt trong vận động tung, ném, đập, bắt bóng.	- Trẻ biết thực hiện và phối hợp trong vận động + Tung bóng với cô + Chuyển bóng qua đầu - Thực hành các bài tập trong một số giờ chơi ở các khu vực trên sân trường - Trò chơi theo phương pháp Steam: Thi xem ai nhanh...	- HĐ học: * VĐCB:Tung bóng lên cao bằng 2 tay. +TCVĐ: Ai nhanh nhất * VĐCB: Chuyển bóng qua đầu +TCVĐ: Ném bóng vào rổ * VĐCB: Chuyển, bắt bóng 2 bên theo hàng ngang. TCVĐ: Tung hứng bóng *Ném xa bằng một tay TCVĐ: Ném bóng trúng đích
MT17. Trẻ thực hiện được các vận động: Xoay tròn cổ tay; gập, đan ngón tay vào nhau.	Thực hiện, phối hợp cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động: - Gập, đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay, cổ tay, cuộn cổ tay. - Đan, tết - Xếp chồng các hình khối khác nhau. - Xé, dán giấy - Sử dụng kéo, bút - Tô, vẽ nguệch ngoạc - Cài, cởi cúc	- HĐ góc: -Chơi ở góc tạo hình: Tô màu, vẽ nguệch ngoạc, nặn một số đồ chơi trong lớp học. -Các hoạt động ngoại khóa ,ngoài trời .
MT18. Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động vẽ, cắt, xé, dán, xếp, cài, cởi...		
II. Lĩnh vực phát triển nhận thức		
a. Khám phá khoa học		

MT24. Trẻ mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo	- Chức năng của các giác quan và một số bộ phận khác của cơ thể: + Các giác quan kỳ diệu + Cái miệng xinh + Cơ thể bé và các bạn + Đôi bàn tay xinh + Đôi chân thật đáng yêu + Nhu cầu của bé + GDKNS: Những vật dụng nguy hiểm...	- HĐ học: + Các giác quan kỳ diệu - HĐ chơi: -Trẻ chơi khám phá ở góc học tập + Xem tranh hoặc xem video về một số giác quan của trẻ. -Góc nấu ăn : Nấu những món ăn giúp cơ thể khỏe mạnh.
b.Làm quen một số khái niệm sơ đẳng về toán		
MT27. Trẻ quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng.	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5 + 1 và nhiều -Đếm theo khả năng	- HĐH: 1 và nhiều -Hoạt động góc : Chơi trò chơi toán, bài tập mở về số lượng. -Mọi lúc mọi nơi .
MT31. Trẻ nhận ra qui tắc sắp xếp đơn giản (Mẫu) và sao chép lại	Montessori -Ghép đôi - Xếp tương ứng 1-1	- HĐC: Thực hiện vở làm quen với toán: Ghép đôi - Mọi lúc mọi nơi
MT34. Trẻ sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đối tượng trong không gian so với bản thân.	- Nhận biết phía trên - phía dưới - phía trước - phía sau của bản thân - Nhận biết tay phải - tay trái của bản thân	-HĐH : + Nhận biết tay phải, tay trái của bản thân. -Mọi lúc mọi nơi -Hoạt động chiều thực hiện vở
MT35. Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện.	Nhận biết về bản thân: Tên, tuổi, giới tính của bản thân. - Bé là ai - Bé giới thiệu về mình - Ngày sinh nhật hồng	HĐH :Khám phá xã hội + Bé giới thiệu về mình -Hoạt động góc : Trẻ chơi góc phân vai tự giới thiệu về mình.
Nhận biết một số lễ hội và danh lam, thắng cảnh.		
MT39. Trẻ kể tên một	- Tên gọi, một số hoạt	- HĐ học:

số lễ hội: Ngày khai giảng, Tết Trung thu... qua trò chuyện, xem tranh ảnh	động nổi bật và ý nghĩa của ngày hội trung thu, 20/10	+ STEAM: Làm đèn trung thu + Vui ngày hội 20/10 - HĐ chơi: Trẻ được đóng vai chơi gia đình chuẩn bị chào đón ngày 20/10.
Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ:		
MT41. Trẻ thực hiện được yêu cầu đơn giản	Hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản. Ví dụ: “Cháu hãy lấy quả bóng ném vào rổ”	- HĐ ngủ: Trẻ biết tự lấy gối về chỗ nằm ngủ khi cô giáo yêu cầu. - Mọi lúc mọi nơi
MT42. Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi.	Hiểu các từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hành động, hiện tượng gần gũi quen thuộc - Đồ dùng, đồ chơi bạn trai, bạn gái: Búp bê, quần soóc, váy...	- HĐ chơi, HĐ mọi lúc mọi nơi: Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp. - HĐ học: Trẻ diễn đạt câu trả lời rõ ràng mạch lạc
MT48. Trẻ sử dụng các từ “Vâng ạ”, “Dạ”, “Thưa”...trong giao tiếp	Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép	- HĐ đón, trả trẻ - Trẻ biết sử dụng các từ " Dạ; Thưa" khi cô hỏi. - Mọi lúc mọi nơi
MT49. Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	- Nghe và đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...trong độ tuổi .	- HĐ học: Đọc bài thơ + Bàn tay cô giáo + Đôi mắt của em - HĐ chơi: Nghe bài thơ về các bộ phận trên cơ thể.
MT51. Trẻ bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện.	- Kể lại một vài tình tiết của truyện đã được nghe.	- HĐ học: Nghe và bắt chước giọng nói của các nhân vật truyện + Gấu con bị sâu răng - HĐH: Truyện " Em bé dũng cảm"
Lĩnh vực phát triển tình cảm xã hội		
MT56. Trẻ mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi	- Chơi hòa thuận với bạn - Chờ đến lượt - Tham gia các hoạt động: Chơi các trò chơi, hoạt	- HĐ đón trẻ: Cô và trẻ cùng trò chuyện về bản thân: - Tên, tuổi, giới tính. - Những điều bé thích, không thích.

MT58. Trẻ cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ	động học, thực hiện bài tập, hoạt động lao động, vui chơi dã ngoại, hoạt động nhóm, hoạt động cá nhân...	- HĐ chơi: Ở các góc chơi trong lớp đóng vai. - HĐ mọi lúc mọi nơi: - Chủ động và mạnh dạn tham gia vào các hoạt động,
MT64. Trẻ chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở...	- Cử chỉ, lời nói lễ phép: Chào hỏi, cảm ơn... - Nhận biết hành vi đúng - sai, tốt - xấu + GDKNS: Chào hỏi lễ phép; biết nói lời cảm ơn, xin lỗi...	- HĐ đón trả trẻ: Trẻ chào cô, chào bố, mẹ, ông, bà khi đến lớp và khi ra về.
Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ		
MT69. Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	- Nghe các bài hát, bản nhạc (Nhạc thiếu nhi, dân ca) - Bộc lộ cảm xúc khi nghe các bài hát, bản nhạc - Vận động theo ý thích khi nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc	HDH :Nghe hát các bài “Mời bạn ăn “, Ru con” -Hoạt động chiều : Nghe các bài hát dân ca , bài hát trong chủ đề. -Mọi lúc mọi nơi
70. Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát - Vận động đơn giản theo nhịp điệu của bài hát, bản nhạc	- HĐ học: Âm nhạc. * <i>Dạy hát (TT):</i> + Mừng sinh nhật
71. Trẻ biết vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa).	- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp - Vận động theo ý thích khi hát các bài hát quen thuộc	NDKH : TCÂN: Ai đang hát * <i>Dạy hát (TT)</i> + Chiếc đèn ông sao + <i>TCÂN theo pp steam</i> : Thi xem ai nhanh * <i>VĐMH(TT):</i> + Đôi dép NDKH . Nghe hát “Ru con “ * <i>Dạy hát(TT):</i> Tay thơm tay ngoan TCAN” Bạn nào hát” * <i>BDCĐ</i> các bài hát “Mừng sinh nhật, Tay thơm tay ngoan. - NDKH Nghe hát “Mời bạn ăn” - HĐ chơi: Trẻ được hát múa theo

		chủ đề ở góc âm nhạc
72. Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản.	- Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm . - Sử dụng một số kỹ năng	- HĐ chơi: Trẻ biết sử dụng một số kỹ năng ban đầu như vẽ các nét thẳng, nét xiên, xoay tròn ấn dẹt đất nặn tô màu để tạo ra một số sản phẩm theo ý thích.
MT75. Trẻ sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý	sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm	- HĐ học: + Tô màu mũ bé trai, mũ bé gái + Tô màu đèn lồng - Hoạt động chiều +Thực hiện vở thủ công , chủ đề